

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDTH ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 09/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 4931/SGDĐT-GDTrH ngày 24/7/2025 của Sở GD&ĐT về Tăng cường thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 5954/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ kết quả đạt được trong năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của nhà trường và địa phương;

Trường Tiểu học Lê Hồng Phong xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

1.1. Thời cơ

- Nhà trường nằm trên địa bàn có nhiều tuyến đường huyết mạch của Quận và Thành phố như đường Lạch Tray, Văn Cao, các nút giao với các phường Lê Chân, Dương Kinh và Hải An. Bên cạnh đó có nhiều đơn vị sự nghiệp đóng trên địa bàn như: ĐH Hàng Hải VN; ĐHY Dược HP; Trường Chính trị Tô Hiệu; Đài Phát thanh và truyền hình HP; Thư viện Thành Phố, các khu thương mại, dịch vụ,...

- Phường Gia Viên có tốc độ đô thị hóa cao, các tuyến đường được chỉnh trang. Nhiều dân cư về sinh sống tại các tòa chung cư.

- Cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng được việc tổ chức học 2 buổi/ ngày và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, đã có nhiều chính sách tích cực nhằm phát triển giáo dục trên địa bàn, đầu tư trang thiết bị dạy học để GV và HS yên tâm công tác và học tập.

- Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường.

1.2. Thách thức

- Xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu về một nền giáo dục ngày đòi hỏi cao hơn về chất lượng giáo dục, cũng như đáp ứng các dịch vụ trong giáo dục.

- Đội ngũ giáo viên một số môn chuyên như Tin học, Ngoại ngữ chưa có vị trí việc làm, chưa có biên chế, nhân lực còn đáp ứng chậm hơn so với kế hoạch nhiệm vụ năm học.

- Các trang thông tin mạng, các dư luận xã hội đối với giáo dục vẫn còn hà khắc, thiếu sự chia sẻ. Việc tự do đăng tải, bình luận trên không gian mạng đã tác động không nhỏ và một bộ phận phụ huynh, gây tâm lý lo lắng cho nhà giáo, nhà trường.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026

2.1. Học sinh

Khối	Số lớp	Số HS	Số lớp 2 buổi/ngày	Tỉ lệ %	Số HS học hoàn nhập	Số HS có hoàn cảnh khó khăn
1	9	330	9	100%	0	02
2	8	306	8	100%	0	01

3	8	321	8	100%	2	0
4	8	282	8	100%	8	01
5	8	303	8	100%	2	07
Toàn trường	41	1542	41	100%	12	11

*** Thuận lợi:**

- Học sinh ngoan, ý thức nền nếp, học tập tốt. Tích cực tham gia vào các phong trào học tập và các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Chất lượng học tập của học sinh trong những năm gần đây đã có nhiều bước tiến triển, khẳng định được vị trí của mình, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tin nhiệm trong phụ huynh, nhân dân địa phương.

- Học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%; 100% HS được xếp loại Tốt, đạt về năng lực và phẩm chất; 100% học sinh lớp 5 được xét hoàn thành chương trình bậc Tiểu học; Học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 75% trở lên. Đặc biệt chất lượng đào tạo bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu luôn đứng top đầu Phường và Thành phố.

- Số lượng học sinh trong một lớp đảm bảo bình quân theo quy định về điều lệ trường Tiểu học (Tổng 1.542HS/41 lớp, bình quân đạt 37,6HS/lớp), nên dễ tổ chức các hoạt động và được giáo viên quan tâm nhiều hơn.

- 100% các em được học hai buổi/ngày và được ăn bán trú tại trường nên các em có điều kiện tham gia đầy đủ các hoạt động để phát triển về năng lực, phẩm chất.

*** Khó khăn:**

- Số học sinh khuyết tật 12 em có giấy xác nhận của phường. Ngoài ra còn 2 em gia đình không thừa nhận, không phối hợp để làm hồ sơ cho con. Phần lớn các em bị tự kỉ, tăng động, chậm phát triển trí tuệ, giảm tập trung chú ý.

- Học sinh chưa hào hứng tham gia các cuộc thi, chưa tích cực chủ động để đăng kí các cuộc thi Hội nhập Toán; các cuộc thi năng khiếu.

- Nhiều học sinh chưa có động cơ học tập (thể hiện qua việc học, chuẩn bị bài, chuyên cần,...), học sinh học tập với tâm thế bị động, không quan tâm đến kết quả học tập.

2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- Tổng số CBGVNV: 75, trong đó:

+ Biên chế: 72

+ Hợp đồng: 03 (03 hợp đồng theo NĐ 111)

- Trình độ CB GV (theo luật Giáo dục 2019)
- + Đạt chuẩn: 67/68, đạt 98,5% .
- + Trên chuẩn: 13/68, đạt 19,6%.
- + Chưa chuẩn : 01/68, đạt 1,8%
- Giáo viên giảng dạy: 68, đạt tỷ lệ 1,6 GV/lớp, trong đó:
- + Giáo viên văn hoá: 57 Giáo viên chuyên biệt: 11
- Đủ số giáo viên theo định biên.
- Tổng số nhân viên trong nhà trường: 02 (Biên chế: 02, Hợp đồng: 0)
- Tổng số đảng viên: 62.

*** Thuận lợi**

- Chất lượng đội ngũ ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn chiếm đạt 98,5%, nhiều GV đạt GV giỏi các cấp, nhiều giáo viên có uy tín đối với PHHS. Đội ngũ CBQL, giáo viên đoàn kết, tự giác, nhiệt tình, trách nhiệm cao với nhiệm vụ được phân công

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn vững vàng và kỹ năng sư phạm khá tốt, đáp ứng được nhu cầu dạy và học trong giai đoạn mới.

- Giáo viên nhà trường tích cực đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá học sinh, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đội ngũ CBGV biết khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng.

- Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn cao, đoàn kết, tự giác, nhiệt tình, trách nhiệm với nhiệm vụ được phân công.

***Khó khăn**

- Còn 01 đ/c chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo luật giáo dục năm 2019 (chiếm 1,8%).

- Còn 1 giáo viên trẻ năng lực chuyên môn còn hạn chế, 2 đ/c giáo viên tiếp cận với chương trình, phương pháp dạy học mới chưa nhanh.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

2.3.1. Thuận lợi

- Cơ sở vật chất nhà trường được đầu tư đồng bộ. Số phòng học đủ để tổ chức học 2 buổi/ ngày. Các trang thiết bị được đầu tư, đáp ứng việc dạy học của giáo viên, có trang thiết bị đầy đủ để thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục.

- Nhà trường cơ bản đáp ứng đầy đủ các phòng Khôi hành chính quản trị, Khôi phòng học tập, Khôi phòng hỗ trợ học tập, Khôi phụ trợ theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

- Nhà trường có đầy đủ đường truyền mạng Internet, Wifi tốc độ cao phục vụ hoạt động chuyển đổi và ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

- 100% các lớp học có hệ thống máy tính, máy soi, màn hình ti vi, hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.

2.3.2. Khó khăn

- Nhà trường còn thiếu một số cơ sở vật chất như diện tích đất/1 học sinh, Diện tích Nhà tập Đa năng và Phòng Thư viện theo quy định 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn về cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT và trường Phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư 16/2022/TT- BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục & Đào tạo quy định tiêu chuẩn thư viện trường tiểu học để thực hiện lộ trình nâng trường Chuẩn Quốc Gia Mức độ 2.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; nâng cao chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Công tác phổ cập

Huy động 100% trẻ 6 tuổi sinh năm 2019 vào lớp 1. Hạn chế học sinh lưu ban, không có học sinh bỏ học, duy trì và giữ vững PCGD TH- ĐDT mức độ 3.

2.2. Chất lượng giáo dục học sinh.

* Chất lượng giáo dục Học sinh đại trà: Đánh giá theo thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

- 100% HS được đánh giá Tốt và Đạt về Phẩm chất, Năng lực.
- 100% HS được đánh giá Hoàn thành tốt, Hoàn thành đối với từng môn học và Hoạt động giáo dục.
- Khen thưởng: 75%- 80% HS xuất sắc; 20%-25% HS tiêu biểu;
- 100% HS lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học.

* Chất lượng HS mũi nhọn: Tham gia các cuộc giao lưu HS năng khiếu ở các cấp đều đạt giải, cụ thể: Từ 60 giải các cấp trở lên, trong đó dự kiến: 10 giải cấp Phường, 20 giải cấp Thành phố, 30 giải cấp Quốc gia và hội nhập..

- Giữ vững vị trí tốp đầu phường về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.

2.3. Đội ngũ giáo viên

- 100% CB-GV tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT).

- 100% GV tham gia thi GV dạy giỏi các cấp được công nhận, trong đó có ít nhất 01 GV được xếp loại Giỏi cả về nội dung báo cáo và thực hành tiết dạy.

- Có ít nhất 16 sáng kiến cấp phường xếp loại Khá trở lên, trong đó có ít nhất 03 sáng kiến xếp loại Giỏi.

- Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học: Tốt: 30%; Khá: 70%. Không có GV xếp loại chưa đạt. Đánh giá xếp loại CBQL theo chuẩn HT từ khá trở lên.

- 100% các khối thực hiện tối thiểu 2-3 bài học STEM/khối/năm học.

- Kết nạp Đảng viên: từ 01- 02 Đảng viên.

- Phân đấu có 04 GV tham gia lớp học thạc sĩ (*Thạc sĩ văn hóa Tiểu học*) trong năm học.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1)

- Khối lớp 1, 2, 3, 4, 5: thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

2. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3063/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực dạy hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học và Quyết định số 1395/SGDĐT-GDTH-CN&ĐH ngày 30/9/2020 của Sở GD&ĐT về Chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học.

- Chỉ đạo lớp 1, 2, 3,4 căn cứ tài liệu Giáo dục địa phương của thành phố với 5 chủ đề (lớp 4 với 6 chủ đề), chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép thể hiện trong Kế hoạch dạy học các môn học và Hoạt động giáo dục theo các quyết định (Quyết định số 09/QĐ-

BGDĐT ngày 04/01/2022 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của thành phố Hải Phòng; Quyết định số 1492/QĐ-BGDĐT ngày 07/6/2022 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 2 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của thành phố Hải Phòng; Quyết định số 1532/QĐ-BGDĐT ngày 31/5/2023 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của thành phố Hải Phòng; Quyết định số 1281/QĐ-BGDĐT ngày 26/4/2024 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của thành phố Hải Phòng; Quyết định số 1184/QĐ-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 29/4/2025 phê duyệt Tài liệu giáo dục địa phương thành phố Hải Phòng - Lớp 5 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông;)

- Tiếp tục chỉ đạo tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đảm bảo yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử & Địa lí lớp 4 trong Chương trình GDPT 2018. Việc tổ chức dạy học nội dung “Địa phương em” là yêu cầu bắt buộc, tương đương như các mạch nội dung khác trong Chương trình môn Lịch sử & Địa lí lớp 4. Nội dung “Địa phương em” gồm 2 chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương”, chiếm thời lượng 6% trong tổng thời lượng 70 tiết/năm học của môn Lịch sử & Địa lí lớp 4.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện kế hoạch, lồng ghép, tích hợp nội dung Giáo dục địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm lí, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp, đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về văn hóa, lịch sử, kinh tế-xã hội của địa phương cho học sinh.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể có lồng ghép nội dung giáo dục địa phương (nếu có thể) sao cho phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc tổ chức cho học sinh từ khối 1 đến khối 5 (hình thức đi thực hành trải nghiệm, tìm hiểu về lịch sử, văn hóa Hải Phòng (Dự kiến tháng 4/2026).

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm tìm hiểu lịch địa phương (phường Gia Viên): Dâng hương tại tượng đài danh nhân văn hóa Nguyễn Bình Khiêm.

3. Thực hiện nội dung giáo dục STEM

- Tiếp tục triển khai nội dung giáo dục STEM qua hình thức Bài học STEM đối với học sinh từ khối 1 đến khối 5.

- Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo hiệu quả giáo dục STEM tại nhà trường. Nhà trường cung cấp tài liệu học tập cho các khối. Chỉ đạo các khối chủ động, linh hoạt trong việc sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ <http://stemtieuhoc.edu.vn> và các nguồn học liệu khác.

- Chỉ đạo các khối, các nhóm chuyên môn nghiên cứu xây dựng các chủ đề cho bài học STEM, đảm bảo yêu cầu cần đạt trong Chương trình GDPT 2018 (đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5).

- Chỉ đạo các khối lựa chọn Bài học STEM thực hiện trong năm học (tối thiểu 03 bài/ năm học), thể hiện nội dung điều chỉnh trong Kế hoạch dạy học các môn học và HĐGD. Kế hoạch bài dạy được thiết kế theo khung Bài học STEM.

- Tổ chức chuyên đề cấp trường có nội dung giáo dục STEM (Tháng 12 - khối 4,5 - Bài học STEM - Mức 1)

- Chỉ đạo các khối, nhóm đưa nội dung giáo dục STEM vào sinh hoạt chuyên môn khối, nhóm chuyên môn.

- Chỉ đạo các lớp bố trí, sắp xếp “Góc sáng tạo STEM” để trưng bày sản phẩm STEM của học sinh.

- Tích cực tham mưu để được bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách, thực hiện xã hội hóa để trang bị, tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm Stem (dưới hình thức CLB cho Khối 5, thời lượng 2 tiết/ tuần) tại phòng học STEM trên tinh thần tự nguyện của PHHS. Liên kết với trung tâm nếu được Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT cấp phép và thực hiện thu theo đúng quy định.

- Lựa chọn những học sinh có sở thích, có năng khiếu và sự đam mê nghiên cứu khoa học, kỹ thuật để bồi dưỡng, thành lập CLB tham gia các cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp trên phù hợp với học sinh tiểu học.

4. Thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng công dân số

- Tiếp tục triển khai nội dung giáo dục kỹ năng công dân số qua các hình thức:

+ Chỉ đạo thực hiện tốt việc dạy học môn Tin học Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3, 4, 5. Đây là hình thức chủ đạo, cơ bản trong các hình thức GD KNCDS cho học sinh tiểu học.

+ Chỉ đạo giáo viên các tổ, khối lựa chọn môn học, bài học tích hợp nội dung GD KNCDS vào quá trình dạy học các môn học một cách phù hợp (có thể tích hợp nội môn, liên môn, có thể sử dụng hình thức bài học STEM).

+ Có thể dạy học tăng cường nội dung GD KNCDS cho học sinh (nếu sắp xếp được giáo viên tin học).

+ Có thể tổ chức câu lạc bộ GD KNCDS (dựa trên nhu cầu, nguyện vọng của học sinh) nhằm tạo sân chơi sáng tạo giúp học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực, phát huy năng khiếu, sở trường, phát triển năng lực, phẩm chất, đáp ứng Khung năng lực số.

- Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, tham khảo nguồn tài liệu đã được Bộ GD&ĐT đưa lên địa chỉ website: <http://congdansotieuhoc.edu.vn//thu-vien-tai-lieu> để hướng dẫn giáo viên thực hiện. Chỉ đạo các tổ, khối sinh hoạt chuyên môn về nội dung này.

5. Các hoạt động giáo dục tập thể theo nhu cầu người học

6.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (*Phụ lục 2*)

6.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (*Phụ lục 3*)

6. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng:

- Ngày tựu trường: Học sinh lớp 1 tựu trường từ ngày 25/8/2025, các khối lớp còn lại tựu trường từ ngày 29/8/2025.

- Ngày khai giảng: 05/9/2025

- Học kì I (18 tuần): Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 9/01/2026

- Học kì II (17 tuần): Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 22/5/2026

- Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2026

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh lớp 5 trước ngày 30/6/2026.

*** Thời gian biểu hàng ngày của nhà trường thực hiện như sau:**

Hoạt động	Sáng	Hoạt động	Chiều
Trống báo	7 giờ 15 phút	Trống báo	13 giờ 45 phút
Học tiết 1	7 giờ 30 phút - 8 giờ 10 phút	Học tiết 1	14 giờ 00 phút - 14 giờ 40 phút
Học tiết 2	8 giờ 10 phút - 8 giờ 50 phút	Học tiết 2	14 giờ 40 phút - 15 giờ 20 phút
Ra chơi	8 giờ 50 phút - 9 giờ 05 phút	Ra chơi	15 giờ 20 phút - 15 giờ 35 phút
Học tiết 3	9 giờ 05 phút - 9 giờ 45 phút	Học tiết 3	15 giờ 35 phút - 16 giờ 15 phút
Học tiết 4	9 giờ 45 phút - 10 giờ 25 phút	Các HĐ NG học chính thức	16 giờ 15 phút - 17 giờ 00 phút
Tan học	10 giờ 25 phút	Tan học	17 giờ 00 phút

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học 2025-2026 có các ngày nghỉ sau cần phải điều chỉnh kế hoạch dạy học:

STT	THỜI GIAN	HOẠT ĐỘNG	THỜI LƯỢNG	ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN	ĐIỀU CHỈNH
1	Thứ 6 17/10/2025	Hội nghị CCVC	01 buổi	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học
2	Thứ 5 17/11/2025	Kiểm tra GK1 Khối 4, 5	03 tiết	Khối 4, 5 kiểm tra	03 tiết
3	Thứ 5 20/11/2025	Nghỉ kỉ niệm ngày NGVN	01 ngày	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học
4	Thứ 5 01/01/2025	Nghỉ Tết dương lịch	01 ngày	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học
5	Thứ 5 20/3/2026	Kiểm tra GK2 Khối 4, 5	03 tiết	Khối 4, 5 kiểm tra	03 tiết
6	Thứ 2 27/4/2026	Nghỉ bù Giỗ Tổ Hùng Vương	01 ngày	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học
7	Thứ 5, 6 30/4/2026, 01/5/2026	Nghỉ lễ Giải phóng miền Nam và Quốc tế LĐ (học tròn tuần trong 3 ngày: 28, 29/4, 2/5)	02 ngày	Học sinh toàn trường nghỉ học	02 buổi học

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường tiểu học Lê Hồng Phong xây dựng khung thời gian cụ thể theo tuần và phân bổ số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục theo tuần năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

7.1. Khối lớp 1

- a) Khung thời gian cụ thể theo tuần (*Phụ lục 4.1*)
- b) Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (*Phụ lục 5*)

7.2. Khối lớp 2

- a) Khung thời gian cụ thể theo tuần (*Phụ lục 4.2*)
- b) Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (*Phụ lục 5*)

7.3. Khối lớp 3

- a) Khung thời gian cụ thể theo tuần (*Phụ lục 4.3*)
- b) Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (*Phụ lục 5*)

7.4. Khối lớp 4

- a) Khung thời gian cụ thể theo tuần (*Phụ lục 4.4*)
- b) Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (*Phụ lục 5*)

7.5. Khối lớp 5

- a) Khung thời gian cụ thể theo tuần (*Phụ lục 4.5*)
- b) Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (*Phụ lục 5*)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

*** Đối với BGH:**

- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục, phát huy mối quan hệ: gia đình - nhà trường - xã hội trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh phối hợp hoạt động của Ban ĐDCMHS theo Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình vận động tài trợ theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018.

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT.

- Chủ động rà soát điều kiện thực tế với tiêu chí trường chuẩn gắn với kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo và tham mưu về lộ trình xây dựng trường chuẩn mức độ 2.

- Chủ động rà soát, tham mưu UBND quận bố trí ngân sách phù hợp đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT, đặc biệt rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình.

- Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng hiện có; tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, kiên quyết không để tình trạng dạy chay, học chay.

- Tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các nhà trường, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

*** Đối với giáo viên:**

- Kết hợp chặt chẽ 3 môi trường giáo dục: NT - GD - XH.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục và đào tạo để cha mẹ học sinh và xã hội hiểu các chủ trương đổi mới của ngành.
- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng dạy chay, học chay.
- GV có ý thức giữ gìn trang thiết bị nhà trường và hướng dẫn HS biết bảo vệ CSVC trong lớp học và trong trường.

2. Thực hiện công tác bồi dưỡng và phát triển đội ngũ

- Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu GV ở từng môn học, lớp học. Trên cơ sở đó, đề xuất với UBND Quận bổ sung nhân sự, đảm bảo đủ GV đáp ứng điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Chủ động tham mưu UBND quận bố trí đủ giáo viên để dạy học môn Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Tham gia tích cực các lớp bồi dưỡng thực hiện Chương trình GDPT 2018 dành cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán và đại trà theo phương thức bồi dưỡng trực tiếp, bồi dưỡng qua mạng; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ tại đơn vị.

- Tăng cường dự giờ, tư vấn chuyên môn, đặc biệt với đội ngũ GV dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5, kịp thời điều chỉnh “Kế hoạch dạy học các môn học và HĐGD” cho sát với đối tượng và phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện phân công chuyên môn công tâm, khách quan, hợp lý phát huy thế mạnh, sở trường của từng cá nhân; đặt lợi ích của việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị lên trên lợi ích cá nhân.

- Tổ chức nghiêm túc, hiệu quả các cuộc giao lưu giáo viên dạy giỏi cấp trường; tham gia đạt kết quả cao các cuộc thi, giao lưu giáo viên cấp phường, cấp thành phố.

- Thực hiện nghiêm túc đánh giá cán bộ quản lý theo chuẩn hiệu trưởng, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn. Đẩy mạnh tự học, tự bồi dưỡng, coi đây là biện pháp chính trong bồi dưỡng đội ngũ.

- Tạo điều kiện cho giáo viên chưa đạt chuẩn đào tạo theo Luật Giáo dục năm 2019 được tham gia đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP. Khuyến khích, tạo điều kiện về mặt thời gian cho giáo viên tham gia học các lớp đào tạo vượt chuẩn.

- Làm tốt công tác truyền thông đến với toàn thể PHHS về chương trình thay sách giáo khoa mới thông qua chương trình truyền thanh của UBND phường Đồng Quốc Bình, các cuộc họp cha mẹ học sinh.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng về tư tưởng chính trị, đạo đức cho CB-GV gắn với việc triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động trong ngành giáo dục.

- Triển khai cho CB-GV học tập, bồi dưỡng về các văn bản pháp luật có liên quan đến ngành: Luật Giáo dục, Luật CBCC, Luật Lao động, các văn bản quy định về dạy thêm, học thêm...

- Tổ chức tốt các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ: luyện chữ viết đẹp, nâng cao kỹ thuật dạy học, dạy học kỹ năng sống, nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin...

- Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn, khuyến khích giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn trực tuyến. Tiếp tục tổ chức hiệu quả SHCM theo công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Phát huy mạng lưới sư phạm, góp ý xây dựng những tiết dạy chuẩn, lên chuyên đề toàn trường cũng như các tiết dạy tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, 100% GV được kiểm tra trong năm: dự giờ báo trước hoặc đột xuất, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra chất lượng học sinh.

- Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, động viên CB-GV phát huy thế mạnh để hoàn thành nhiệm vụ.

- Luân chuyển một số giáo viên dạy các khối lớp, tiến tới giáo viên dạy được toàn cấp.

- Tạo điều kiện để tất cả GV được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, lên lớp chuyên đề.

- Tổ chức cho GV học tập, nghiên cứu các văn bản nghị quyết có liên quan tới công tác chuyên môn.

- Xây dựng thời khóa biểu học 2 buổi/ ngày đúng quy định, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Chỉ đạo giáo viên có đủ hồ sơ chuyên môn theo Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về việc Ban hành Điều lệ trường Tiểu học.

- Chỉ đạo các tổ, khối chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo chỉ đạo, tập huấn của Phòng GD&ĐT, theo công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Chỉ đạo các tổ, khối chuyên môn thực hiện nghiêm túc, tham gia tích cực đầy đủ thành phần theo kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của Sở GD&ĐT; Phòng GD&ĐT về thực hiện chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn năm học 2025-2026.

- Tổ chức cho các khối thảo luận, đăng kí lên lớp chuyên đề tập trung vào các nội dung chuyên môn trọng tâm của năm học: dạy học theo hướng phát triển năng lực cho học sinh; đổi mới PPDH, SHCM theo hướng nghiên cứu nội dung bài học, dạy học sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo CT GDPT 2018; dạy học có nội dung lồng ghép GDĐP, dạy học STEM, dạy học gắn với hoạt động trải nghiệm, sử dụng đồ dùng dạy học truyền thống và hiện đại; vận dụng các thành tố tích cực của mô hình dạy học tiên tiến để thực hiện đổi mới cách thức các hoạt động giáo dục đảm bảo nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, đồng thời từng bước thực hiện định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh. Thực hiện có hiệu quả dạy lồng

ghép GD KNS, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy, phòng chống biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, giáo dục ATGT, giáo dục QPAN, GD Quyền con người, phòng chống dịch bệnh ...

- Định hướng rõ nội dung SHCM các khối lớp cần tập trung: Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; đánh giá học sinh theo thông tư 27/2020/TT-BGDĐT. Cụ thể: Thống nhất rõ nội dung cần điều chỉnh, hình thức tổ chức, phân công lên lớp với nội dung bài dạy và thời gian lên lớp cụ thể.

- Hướng dẫn, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch cho từng tháng, học kỳ với nội dung sinh hoạt chuyên môn cụ thể, thiết thực, có mục đích rõ ràng, hình thức linh hoạt, phong phú, phù hợp với quy mô, điều kiện cụ thể của tổ, của đội ngũ giáo viên nhằm giúp giáo viên nâng cao chất lượng dạy học, đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về SHCM: cấp trường: 1 lần/ tháng; tổ, khối: 2 lần / tháng

- Dự giờ: Giáo viên: dự 1 tiết/ tuần (bố trí thời gian hợp lí, không bỏ giờ dạy đi dự giờ).

4. Nâng cao hiệu quả thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

*** Đối với BGH:**

- + *Chỉ đạo thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học*

- Chỉ đạo thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện dạy học vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD&ĐT.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường và tham gia SHCM cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học...

+ *Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh*

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện tốt đánh giá thường xuyên, sử dụng hiệu quả đánh giá thường xuyên trong việc đánh giá định kì. Thực hiện kiểm tra định kì, kiểm tra cuối năm, bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, đảm bảo thực chất, phù hợp với từng nhóm đối tượng, không để học sinh ngồi nhầm lớp; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

- Ban giám hiệu trực tiếp ra đề kiểm tra định kì trên cơ sở tham khảo ma trận, đề của các tổ khối.

- Tổ chức các kì kiểm tra nghiêm túc, khách quan, đánh giá thực chất, chính xác xếp loại học lực của học sinh và chất lượng giảng dạy của giáo viên.

- Quản lí chất lượng thật của học sinh: Kết quả kiểm tra các đợt là cơ sở để bàn giao chất lượng học sinh (GV không coi và chấm lớp mình dạy, BGH kiểm tra lại việc chấm của GV).

- Cán bộ quản lý, giáo viên phải chịu trách nhiệm về việc đánh giá sai kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- BGH duyệt sổ tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục học sinh trên Cơ sở dữ liệu ngành 2 lần/học kì.

- Đối với học sinh yếu kém, giáo viên phải chủ động kèm cặp ngay tại lớp để hạn chế tới mức thấp nhất học sinh lưu ban.

- Tổ chức kiểm tra và xét công nhận hoàn thành chương trình bậc tiểu học cho học sinh lớp 5 theo Công văn số 5276/BGD&ĐT ngày 25/5/2007 của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện và quản lý tốt việc cập nhật, sử dụng Sổ điểm điện tử, Học bạ điện tử, Học bạ sổ trên cơ sở dữ liệu ngành.

*** Đối với Tổ trưởng chuyên môn:**

- Chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của khối mình theo hướng đổi mới, sáng tạo, hiệu quả. Chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng chuyên môn của tổ khối mình.

*** Đối với giáo viên giảng dạy:**

- Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học

sinh, chú trọng việc nhận xét, động viên, tư vấn, tạo không khí thi đua cho học sinh trong quá trình học tập.

- Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; đẩy mạnh giáo dục STEM: tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Thực hiện nghiêm túc dạy học lồng ghép, tích hợp theo chỉ đạo chuyên môn của BGH.

- Phân loại và lập danh sách các đối tượng học sinh ngay đầu năm. Trao đổi thông tin thường xuyên với gia đình học sinh qua nhiều hình thức phù hợp với tình hình thực tế.

- Nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn, dạy đúng chương trình, chống dạy quá tải hoặc hạ thấp yêu cầu.

- Không giao bài tập về nhà cho HS 2 buổi/ngày.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp. Đối với môn học Lịch sử và Địa lý lớp 4, lớp 5, giáo viên chủ động điều chỉnh những ngữ liệu liên quan đến địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp cho đến khi Bộ GDĐT hoàn thiện các bước chỉnh sửa chương trình môn học làm căn cứ để thực hiện hiệu chỉnh sửa sách giáo khoa.

5. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

- Chủ động chuẩn bị các kịch bản, phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh theo các hình thức linh hoạt, phù hợp trong trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương (nếu có). Trên cơ sở đánh giá, rút kinh nghiệm từ những năm học trước để chủ động, đề ra phương án thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị hiện đại để có thể ứng dụng công nghệ trong quản lý và dạy học.

- Sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trực tuyến trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp; tổ chức các tiết dạy

học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến (nếu cần).

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ chính xác, đúng tiến độ quy định. Khai thác, sử dụng, quản lý hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành.

- Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý, hồ sơ giáo viên bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

- Khai thác thông tin qua Internet hiệu quả để có tư liệu cần thiết cho công tác quản lý và giảng dạy.

- Khuyến khích giáo viên soạn giáo án điện tử, bài giảng e-learning và làm đồ dùng dạy học điện tử ở tất cả các tổ khối, ở các môn học. Phân công cụ thể cho các tổ khối. Tiếp tục bổ sung kho dữ liệu bài giảng điện tử dùng chung phục vụ công tác dạy học.

- Khuyến khích sáng tạo phần mềm hỗ trợ dạy học.

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm trong quản lý và giảng dạy như: phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, ISPRING, ADOBE PRESENTER...

- Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến (nếu cần) đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng, hiệu quả, nội dung dạy học theo quy định, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin mạng.

*** *Phân công cụ thể***

- Tiếp tục quản lý và sử dụng hiệu quả các thiết bị CNTT đã được trang bị cho các phòng chức năng và các phòng học: máy tính, máy chiếu, tivi... (GV tin học).

- Quan tâm đến việc ứng dụng CNTT vào các hoạt động dạy học và quản lý: nâng cấp, bảo dưỡng tu bổ, mua bổ sung các thiết bị công nghệ, sử dụng tốt các phần mềm dạy học, thư viện, và các phần mềm khác.... (BGH).

- Quản lý và sử dụng tốt ngân hàng đề kiểm tra (BGH).

- Quản lý và thực hiện tốt Website của Nhà trường, nội dung thông tin phong phú, có chất lượng và tính giáo dục cao. Khai thác sử dụng thông tin trên trang chính quyền điện tử đúng quy chế, thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo (GV tin học).

- Quản lý tốt kho tư liệu bài giảng điện tử, bổ sung bài giảng E-learning tại phòng thư viện, triển khai thư viện điện tử trên phần mềm LMS... (Nhân viên TV).

- Tiếp tục triển khai việc sử dụng giáo án có ứng dụng CNTT, bài giảng E-learning trong dạy học có chất lượng (GV).

- Tích cực tham gia thiết kế đồ dùng dạy học số phục vụ giảng dạy (GV).
- Trau dồi kiến thức CNTT, sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý vào dạy học, đáp ứng từng bước chuyển đổi số trong GD&ĐT (BGH).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Ban hành các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. Phân công lao động, giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, kí hợp đồng liên kết với các trung tâm trong việc giảng dạy Tiếng Anh yếu tố nước ngoài (nếu được cấp phép).
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo tổ chức các hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học. Xây dựng kế hoạch các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.
- Tổ chức xây dựng các tiêu chí thi đua trong năm học.
- Dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm cho GV theo kế hoạch hoặc đột xuất.

2. Phó hiệu trưởng

2.1. Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn (đ/c Vũ Thị Thanh Hoa)

- Tham mưu với Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch kiểm tra nội bộ, các kế hoạch công tác khác.
- Chỉ đạo hoạt động chuyên môn toàn trường; công tác dạy thêm, học thêm; công nghệ thông tin; công tác bán trú, quản lí các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Trực tiếp chỉ đạo các hoạt động chuyên môn của khối 1,2,3, nhóm Tiếng Anh.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động chuyên môn; kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, học sinh hòa nhập, các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường Tiểu học.
- Phê duyệt kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục khối 1,2,3,4,5; Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của các tổ khối.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Duyệt tất cả các hoạt động chuyên môn, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.
- Dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm cho GV theo kế hoạch hoặc đột xuất.

2.2. Phó hiệu trưởng Nguyễn Xuân Đức

- Tham mưu với Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch kiểm tra nội bộ, các kế hoạch công tác khác.
- Quản lý chỉ đạo các hoạt động ngoài giờ lên lớp, thư viện, thiết bị, phổ cập giáo dục; công tác chính trị tư tưởng, hoạt động Đoàn Đội, các câu lạc bộ học sinh năng khiếu, cơ sở vật chất, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Trực tiếp chỉ đạo các hoạt động chuyên môn của khối 4,5, tổ chuyên biệt-tự chọn.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn (CB-TC), các bộ phận phụ trách, các CLB hoạt động theo đúng Điều lệ trường Tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến HĐNG lên lớp, giáo dục đạo đức lối sống, hoạt động Đoàn Đội.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với tổ CBTC.
- Duyệt các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.
- Dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm cho GV (chú trọng GV tổ chuyên biệt, tự chọn) theo kế hoạch hoặc đột xuất.

3. Tổ, khối trưởng chuyên môn

- Tổ chức cho các thành viên trong khối nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; Kế hoạch Sinh hoạt chuyên môn;
- Phối hợp với giáo viên khác, với các tổ chức giáo dục trong và ngoài nhà trường để cùng xây dựng các kế hoạch.
- Báo cáo kế hoạch giáo dục với lãnh đạo nhà trường để được phê duyệt.
- Tổ chức và thực hiện các kế hoạch được phê duyệt.

4. Tổng phụ trách Đội

- Phối hợp với các bộ phận tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể, hoạt động trải nghiệm thực hiện trong năm học.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch điều chỉnh các môn học và hoạt động giáo dục của lớp mình.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Nghiên cứu nội dung các môn học và hoạt động giáo dục để tham gia xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục của tổ, khối.

- Thực hiện các kế hoạch đã được nhà trường phê duyệt.

- Đề xuất ý kiến cần điều chỉnh trong quá trình thực hiện các kế hoạch.

- Kết hợp với các tổ chức trong nhà trường: Đoàn thanh niên, Đội TNTPHCM tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề, hội thảo do các cấp tổ chức.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Triển khai chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2; Tiếng Anh bắt buộc lớp 3, 4; môn Mỹ thuật, Âm nhạc đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và công văn số 681/ BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020.

- Môn tiếng Anh dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, tập trung phát triển 2 kỹ năng nghe và nói. Đa dạng hình thức dạy và học Tiếng Anh, Tăng cường đánh giá thường xuyên, học sinh tự đánh giá, bạn đánh giá, giáo viên đánh giá...Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, từng bước nâng cao chất lượng môn Tiếng Anh.

- Môn Tin học - Công nghệ: Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Dạy đúng theo quy định trong chương trình, giúp học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tin học - Công nghệ theo Chương trình GDPT 2018, đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh. Đẩy mạnh các hoạt

động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng học tập, sử dụng sáng tạo. Có trách nhiệm bảo quản và khai thác có hiệu quả phòng Tin học, phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu Tin học.

7. Nhân viên

7.1. Nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

7.2. Nhân viên kế toán

- Xây dựng kế hoạch thu, chi tài chính; tham mưu với Ban giám hiệu về việc đầu tư, trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, đặc biệt cho việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo Hiệu trưởng để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (để báo cáo);
- BGH (để chỉ đạo và tổ chức t/h);
- Các khối chuyên môn (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Hương